

Bản án số: 442/2024/HC-PT

Ngày: 09/8/2024

V/v. khiếu kiện quyết định hành chính,  
hành vi hành chính, yêu cầu bồi thường  
thiệt hại do sự cố môi trường biển.

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Thắng.

Các Thẩm phán: Ông Hồ Sỹ Hưng;

Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Cảnh Duy, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội:** Ông Lê Đỗ Quyên, Kiểm sát viên cao cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến - Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội; Điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến - Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội tiến hành xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hành chính thụ lý số 235/2024/TLPT-HC ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính, yêu cầu bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển” do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2024/HC-ST ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 7725/2024/QĐ-PT ngày 23 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

**Người khởi kiện:** Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1960, địa chỉ: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

**Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện:** Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1963, địa chỉ: Số nhà A, ngõ I, đường L, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

**Người bị kiện:**

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H.

+ Ủy ban nhân dân tỉnh H.

*Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H; Ủy ban nhân dân tỉnh H: Ông Nguyễn Hồng L1, Phó Chủ tịch, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.*

+ Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

*Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh: Ông Nguyễn Văn S - Phó Chủ tịch; có mặt.*

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H:*

+ Ông Võ Tá N, Phó Giám đốc Sở C; có mặt.

+ Ông Lê Đức N1, Phó Giám đốc Sở N2; có mặt.

+ Ông Nguyễn Quốc T1, Phó Giám đốc Sở Tư pháp; có mặt.

+ Ông Phạm Chí H, Phó Giám đốc Sở T3; có mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

*Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân xã T: Ông Hồ Văn T2 - Phó Chủ tịch; có mặt.*

+ Bà Nguyễn Thị H1, địa chỉ: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa người khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:*

Cuối năm 2015, cơ sở P2 ở xã T có đặt vấn đề thu mua một lượng lớn ruốc để xuất khẩu ra nước ngoài, nên gia đình ông L năm 2016 đã đầu tư thu mua một lượng lớn ruốc biển (là con tép biển) và cá muối nước mắm. Do ảnh hưởng của sự cố môi trường biển (viết tắt là MTB) số hàng của bà P đem mẫu vào S kiểm định không xuất được nên bà P dừng thu mua dẫn đến hàng hải sản tằm ướp của cơ sở ông cũng như các cơ sở khác không thể bán được, tồn kho đến nay. Số hàng tồn kho của ông do ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển, không tiêu thụ được tồn kho đến nay là: 90.000kg mắm chượp và 2.000kg ruốc. Số hàng này nếu ông tiêu thụ được thì có thể thu về giá trị trên 3.700.000.000 đồng tuy nhiên do nhiễm độc Fomosa nên hàng của ông bị thiệt hại. Lô hàng trên có từ nguồn vốn tự có của ông tích lũy hơn 30 năm và vay mượn. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Hướng dẫn của Bộ N3, UBND tỉnh H đã chỉ đạo UBND huyện T tiến hành kiểm tra, thống kê thiệt hại để đền bù thiệt hại lô hàng tằm ướp lưu kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển cho các cơ sở chế biến trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Theo khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1880 ngày 29/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ, ông Nguyễn Ngọc L là đối tượng thiệt hại do sự cố môi trường biển, được bồi

thường thiệt hại. Căn cứ điều 585 Bộ luật dân sự năm 2015 của N4, toàn bộ thiệt hại thực tế của ông do sự cố môi trường biển được bồi thường.

Thực hiện Quyết định 1880/QĐ-TTg ngày 29/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 12 ngày 06/01/2017 của Thủ tướng chính phủ, UBND tỉnh H, UBND huyện T đã tổ chức chi trả tiền bồi thường về phần thu nhập bị mất do ảnh hưởng sự cố môi trường biển từ năm 2017. Phần thiệt hại về tài sản là lô hàng hải sản tầm ướp lưu kho, theo chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ và Quyết định số 12 ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ, ngày 27/9/2017 UBND tỉnh H đã báo cáo thiệt hại về lô hàng hải sản tầm ướp tồn kho trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh: Tổng thiệt hại là 5.000 tấn với tổng giá trị là 250 tỷ đồng và đề xuất hỗ trợ 30% giá trị lô hàng bằng 75 tỷ đồng; đồng thời với báo cáo, chủ tịch UBND tỉnh H cam đoan với Thủ tướng Chính phủ đó là số thiệt hại thực tế của các cơ sở chế biến hải sản về hàng hải sản tầm ướp tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển. Ngoài ra, trong các báo cáo, Chủ tịch UBND tỉnh H cam kết với Thủ tướng Chính phủ sẽ chi trả cho các chủ cơ sở chế biến hải sản tầm ướp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong đó có ông L.

Theo trình tự thực hiện đề án xác định thiệt hại để đền bù thiệt hại theo Quyết định số 12 ngày 06/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ, sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kinh phí và được Bộ T4 cấp kinh phí (được cấp 75 tỷ đồng vào ngày 29/11/2017 tại Công văn 1826 ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ), UBND tỉnh H, UBND huyện T phải tổ chức chi trả cho người dân (trong đó có ông L). Tuy nhiên UBND tỉnh H, UBND huyện T sau khi nhận được tiền của Chính phủ cấp về, không chi trả cho ông nên ông đã khiếu nại.

Ngày 27/8/2021, Chủ tịch UBND huyện T ban hành Quyết định số 12551/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc L, nội dung quyết định khiếu nại trái pháp luật đã xâm phạm quyền lợi hợp pháp của ông, vì vậy ông đã khiếu nại lần 2 đến Chủ tịch UBND tỉnh H.

Ngày 20/9/2022, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần 2, nội dung quyết định trái pháp luật, xâm phạm quyền lợi hợp pháp của ông. Mặt khác quyết định không căn cứ vào kết quả đối thoại, vì tại buổi đối thoại người đại diện của ông đã chứng minh rằng những văn bản mà UBND huyện T áp dụng đã bị thay thế vì chính UBND tỉnh H báo cáo ra Trung ương những văn bản mà huyện T áp dụng không thể thực hiện được, tại buổi đối thoại người đại diện của ông đã khẳng định những văn bản mà UBND huyện T, UBND tỉnh H áp dụng trong kế hoạch 218 đã được thay thế, ông Nguyễn Văn S - Phó Chủ tịch UBND huyện T buộc chấp nhận “nếu có văn bản thay thế công văn 1218 ngày 24/01/2017 của Bộ T4 thì phải trả tiền cho người dân” việc này cả UBND tỉnh, UBND huyện T cũng đồng ý. Ngay sau ngày đối thoại ông đã cung cấp văn bản thay thế công văn 1218 ngày 24/01/2017 của Bộ T4 cho Sở C và UBND tỉnh H, UBND huyện T, là văn bản số: 4839/TBC-NSNN ngày 13/4/2017, theo đó hàng hải sản tầm ướp

tồn kho không bắt buộc phải có hóa đơn chứng từ như theo đúng quy định, điều này Thủ tướng Chính phủ cũng đã nhắc lại tại Công văn 1826 ngày 29/11/2017.

Do việc thực hiện trái chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Hướng dẫn của các Bộ, Ngành nên UBND tỉnh H, UBND huyện T đã không chi trả tiền cho ông, đồng thời ban hành các quyết định giải quyết khiếu nại trái pháp luật nêu trên. Vì vậy, ông đề nghị Tòa án giải quyết những việc sau:

1. Hủy Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh H.

2. Hủy Quyết định số 12551/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện T.

3. Kiến nghị UBND tỉnh H sửa đổi Kế hoạch 218 ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh H vì ban hành văn bản trái quy định của Luật ban hành văn bản vi phạm pháp luật, cần phải sửa đổi cho phù hợp với các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

4. Buộc UBND tỉnh H, UBND huyện T phải thực hiện bồi thường thiệt hại lô hàng tằm ướp tồn kho của ông L do bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển M.

5. Buộc UBND tỉnh H phải thực hiện kiến nghị của 7 Bộ, ban, ngành về việc tiêu hủy toàn bộ hàng hải sản tồn kho đã bị hư hỏng do ảnh hưởng sự cố môi trường biển đã được Thủ tướng đồng ý tại cuộc họp lần thứ 7 Ban chỉ đạo khắc phục sự cố môi trường biển miền T đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý tại khoản 3, mục II, Thông báo số 219 ngày 12/5/2017 mà quyết định của UBND tỉnh H đã nêu ra.

6. Buộc Chủ tịch UBND tỉnh H phải quyết định cấp phí bồi thường thiệt hại cho huyện T phần thiệt hại của cơ sở ông.

7. Buộc Chủ tịch UBND huyện T phải phê duyệt số tiền bồi thường thiệt hại theo kết quả kiểm tra của UBND tỉnh H.

*Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh H, Ủy ban nhân dân tỉnh H có văn bản trình bày:*

Trên cơ sở Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng tại các tỉnh: Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế bị thiệt hại do sự cố môi trường biển; Văn bản số 1218/BTC-NSNN ngày 24/01/2017 của Bộ T4 về việc hướng dẫn về hóa đơn chứng từ để xác định giá thu mua hàng hải sản lưu kho trước ngày 30/8/2016 làm cơ sở bồi thường, hỗ trợ theo Quyết định số 1880/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 408/TB-VPCP ngày 01/9/2017 của Văn phòng C1 về Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình tại cuộc họp lần thứ IX Ban chỉ đạo về các giải pháp ổn định đời sống và sản xuất, kinh doanh cho Nhân dân 04 tỉnh Miền Trung; Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý 2 hàng hải sản tồn đọng và các đối tượng tồn đọng khác tại địa bàn 04 tỉnh bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển; Thông báo số 92/TB-VPCP ngày 12/3/2020 của Văn phòng C1 về

Thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân P1 tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Hà Tĩnh; Văn bản số 2138/BNNTCTS ngày 24/3/2020 của Bộ N5 về việc triển khai thực hiện bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 triển khai thực hiện hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường đối với hải sản tầm ướp. UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, UBND huyện T rà soát, thực hiện quy trình hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp đảm bảo đúng theo trình tự, thủ tục quy định. Cụ thể:

- Về đối tượng, phạm vi, danh mục hỗ trợ: Chủ cơ sở chế biến hải sản tầm ướp (chế biến cá ướp, mắm hải sản các loại (trừ nước mắm) để kinh doanh có địa điểm chế biến tại các xã, phường, thị trấn ven biển, cửa sông đã được hỗ trợ thiệt hại về lao động theo quy định tại Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 và Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Danh mục nhóm hải sản tầm ướp gồm: cá ướp, mắm các loại (trừ nước mắm).

- Về thời gian hỗ trợ: Hải sản tầm ướp tồn đọng được thu mua, chế biến trước ngày 30/8/2016.

- Tiêu chí xác định: Các đối tượng đáp ứng các tiêu chí gồm: Hàng hải sản xác thực hiện đang tồn trong kho, chưa tiêu thụ được; có bằng chứng chứng minh nguồn gốc, được thu mua, tạm trữ trên địa bàn địa phương trong thời gian xảy ra sự cố môi trường biển; có sự giám sát, xác thực của đại diện cộng đồng dân cư khu vực.

- Về hồ sơ của ông Nguyễn Ngọc L thì cơ sở của ông L đã thực hiện kê khai hải sản tầm ướp tồn kho bị thiệt hại do sự cố môi trường biển với tổng khối lượng kê khai 92.000kg hải sản tầm ướp, trong đó: 2.000kg ruốc mặn và 90.000kg mắm chượp. Toàn bộ khối hải sản tầm ướp của ông L được cơ sở thu mua trên địa bàn thôn B, xã T. Căn cứ các quy định nêu trên, kết quả kiểm tra xác minh hồ sơ ông Nguyễn Ngọc L cho thấy, hồ sơ kê khai đề nghị hỗ trợ đối với hàng hải sản tầm ướp của ông L không đáp ứng các điều kiện để được hỗ trợ theo quy định tại điểm b khoản 1 mục I Thông báo số 408/TB-VPCP ngày 01/9/2017 của Văn phòng C1, cụ thể:

Bằng chứng chứng minh nguồn gốc khối lượng hàng hải sản tầm ướp của ông L là 01 cuốn sổ (là vở học sinh) ghi chép lại thông tin mua bán năm 2016 của cơ sở với các hộ dân; tuy nhiên không thể hiện đầy đủ thông tin về số lượng, giá cả, thông tin người bán; có những nội dung, thông tin, số liệu trong cuốn sổ không trùng khớp giữa hồ sơ kê khai và xác minh thực tế; nguồn gốc, thời gian thu mua, tạm trữ đối với khối lượng hàng hải sản tầm ướp kê khai không rõ ràng; nội dung giải trình của ông L có nhiều mâu thuẫn, bất hợp lý; số liệu trong hồ sơ kê khai không phù hợp, có dấu hiệu làm giả hồ sơ, không đảm bảo trung thực, chính xác. Kết quả xác minh của Công an huyện T đã nêu rõ: Hồ sơ của ông Nguyễn Ngọc L không đảm bảo các điều kiện để hỗ trợ theo quy định (Báo cáo số 1245/CATH-TCT ngày 26/11/2020 và Báo cáo số 1260/CHTH-TCT ngày 30/11/2020).

Như vậy, hồ sơ do ông Nguyễn Ngọc L cung cấp không đảm bảo đúng quy định, do đó không có cơ sở để được hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với hải sản tằm ướp theo quy định.

Do đó, việc giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh là đúng quy định của Luật Khiếu nại năm 2011 và các văn bản hướng dẫn về hỗ trợ sự cố môi trường biển của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương và không có căn cứ để khẳng định ông Nguyễn Ngọc L có thu mua trong thời gian xảy ra sự cố môi trường biển. Vì vậy, UBND tỉnh H đề nghị Tòa án xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

*Người đại diện ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Ủy ban nhân dân huyện T trình bày:*

Về quy trình thực hiện xét duyệt bồi thường sự cố môi trường biển của thôn B, của UBND xã T và của UBND huyện: Việc xét duyệt bồi thường sự cố môi trường biển đối với hải sản tằm ướp của thôn B, của xã T và của UBND huyện T đã thực hiện đúng quy trình, quy định tại Kế hoạch 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh H, cụ thể:

- Tại xã T: Thực hiện Kế hoạch 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh và tiếp thu ý kiến chỉ đạo của UBND huyện tại cuộc họp ngày 26/6/2020 triển khai Kế hoạch 218/KH-UBND, ngày 02/7/2020 UBND xã tổ chức họp quán triệt các bước thực hiện theo kế hoạch 218/KH-UBND đến tận cán bộ, cấp ủy, ban công tác mặt trận thôn B (là thôn duy nhất của xã bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển đối với hải sản tằm ướp). UBND xã đã ban hành các Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng đánh giá thiệt hại xã, kiện toàn Tổ xác nhận đối tượng, số lượng thiệt hại thôn B; tổ chức thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của xã, thôn B về việc kê khai hàng hải sản tằm ướp tồn đọng do sự cố môi trường biển; trên cơ sở danh sách các chủ cơ sở chế biến hải sản tằm ướp đã được hỗ trợ thiệt hại về lao động theo quy định tại Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 và Văn bản 1826/TTg ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng đánh giá xã đã tổng hợp danh sách theo biểu 01 kèm theo Kế hoạch 218/KH-UBND, đồng thời gửi Tổ xác nhận đối tượng, số lượng thiệt hại của thôn B; Căn cứ danh sách các chủ cơ sở chế biến hải sản tằm ướp theo biểu 01 do UBND xã cung cấp, từ ngày 28/7/2020 đến 30/7/2020, Tổ xác nhận đối tượng, số lượng thiệt hại thôn B phối hợp với Tổ thống kê, rà soát thiệt hại của xã đến trực tiếp các cơ sở để kiểm tra, xác nhận và hướng dẫn cho các hộ kê khai theo Biểu 02 kèm theo Kế hoạch 218/KH-UBND. Tổ xác nhận đối tượng, số lượng thiệt hại thôn B đã tổng hợp các hồ sơ kê khai có bằng chứng chứng minh nguồn gốc, được thu mua, chế biến trên địa bàn địa phương trong thời gian xảy ra sự cố môi trường biển gồm có 08 cơ sở (trong đó có hộ ông Nguyễn Ngọc L và báo cáo UBND xã; Trên cơ sở danh sách các đối tượng thiệt hại của thôn B tổng hợp lên, Hội đồng đánh giá thiệt hại xã tổng hợp danh sách đối tượng có bằng chứng chứng minh nguồn gốc, được thu mua, chế biến trên địa bàn địa phương trong thời gian xảy ra sự cố

môi trường biển của xã T gồm có 08 cơ sở (trong đó có hộ ông Nguyễn Ngọc L) và báo cáo UBND huyện theo Biểu 3 kèm theo Kế hoạch 218/KH-UBND.

- Tại UBND huyện: Thực hiện Kế hoạch 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh H về việc triển khai thực hiện hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp. Ngày 26/6/2020 UBND huyện đã tiến hành họp với 11 xã, thị trấn ven biển, cửa sông triển khai thực hiện Kế hoạch 218/KH-UBND của UBND tỉnh, hướng dẫn, chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện các bước kê khai, xác định thiệt hại cho các tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp đảm bảo đồng bộ, công khai, minh bạch, công bằng dân chủ, đúng đối tượng; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác thông tin tuyên truyền Kế hoạch 218/KH-UBND của UBND tỉnh trên hệ thống truyền thanh của xã, thị trấn, thôn xóm, tổ dân phố để các tổ chức, cá nhân thiệt hại nắm bắt và kê khai theo quy định; Ban hành quyết định số 6863/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 về việc thành lập Hội đồng thẩm định, đánh giá thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp, Quyết định số 6864/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, thẩm định thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp; sau khi có kết quả tổng hợp kê khai và đề xuất của các xã, trên cơ sở kết quả kiểm tra, phân loại hồ sơ kê khai, ngày 29/9/2020 UBND huyện ban hành Quyết định số 8411/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ xác minh nguồn gốc và tính hợp lý, hợp pháp hồ sơ đối với hải sản tầm ướp tồn kho thiệt hại do sự cố môi trường biển (lực lượng Công an huyện là nòng cốt), sau khi có kết quả xác minh của Tổ công tác và căn cứ hồ sơ kê khai của các tổ chức, cá nhân có kê khai thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp, Hội đồng thẩm định cấp huyện họp soát xét, thống nhất và tham mưu UBND huyện ban hành Thông báo số 282/TB-UBND ngày 08/02/2021 cho ông Nguyễn Ngọc L được biết không đủ điều kiện được bồi thường sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp.

\* Quy trình và kết quả giải quyết khiếu nại của UBND huyện:

Sau khi tiếp nhận đơn khiếu nại của 13 hộ dân, trong đó có đơn khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc L, thôn B, xã T, huyện T. Sau khi xem xét các nội dung khiếu nại, UBND huyện đã ban hành Văn bản số 553/UBND-TCD ngày 26/3/2021 về việc giao giải quyết khiếu nại của công dân, theo đó giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Thanh tra huyện, UBND xã T kiểm tra, tham mưu UBND nhân dân huyện giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Khiếu nại năm 2011, Nghị định số 124/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại. Ngày 16/4/2021 Phòng N6 tham mưu Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 2282/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ xác minh nội dung khiếu nại, tiến hành kiểm tra, xác minh, làm rõ nội dung đơn khiếu nại của công dân. Trên cơ sở các báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại ngày 27/7/2021 của Tổ xác minh, ngày 27/8/2021, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Quyết định số 12551/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc L, thôn B, xã T, huyện T,

theo đó: Chủ tịch UBND huyện không công nhận khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc L.

Quan điểm của UBND huyện đối với yêu cầu khởi kiện: Không công nhận nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc L về bồi thường sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp, đồng thời giữ nguyên quan điểm đã nêu tại Quyết định số 12551/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của UBND huyện T về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Ngọc L, thôn B, xã T, huyện T.

*Đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND xã T trình bày:*

Thực hiện Kế hoạch 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh và tiếp thu ý kiến chỉ đạo của UBND huyện tại cuộc họp ngày 26/6/2020 triển khai Kế hoạch 218/KH-UBND, ngày 02/7/2020 UBND xã tổ chức họp quán triệt các bước thực hiện theo kế hoạch 218/KH-UBND đến tận cán bộ, cấp ủy, ban công tác mặt trận thôn B (là thôn duy nhất của xã bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp). UBND xã đã ban hành các Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng đánh giá thiệt hại xã, kiện toàn Tổ xác nhận đối tượng, số lượng thiệt hại thôn B; tổ chức thông báo rộng rãi trên hệ thống truyền thanh của xã, thôn B về việc kê khai hàng hải sản tầm ướp tồn đọng do sự cố môi trường biển; trên cơ sở danh sách các chủ cơ sở chế biến hải sản tầm ướp đã được hỗ trợ thiệt hại về lao động theo quy định tại Quyết định số 1880/QĐ- TTg ngày 29/9/2016 và Văn bản 1826/TTg ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng đánh giá xã đã tổng hợp danh sách theo biểu 01 kèm theo Kế hoạch 218/KH-UBND, đồng thời gửi Tổ xác nhận đối tượng, số lượng thiệt hại của thôn B; Căn cứ danh sách các chủ cơ sở chế biến hải sản tầm ướp theo biểu 01 do UBND xã cung cấp, từ ngày 28/7/2020 đến 30/7/2020, Tổ xác nhận đối tượng, số lượng thiệt hại thôn B phối hợp với Tổ thống kê, rà soát thiệt hại của xã đến trực tiếp các cơ sở để kiểm tra, xác nhận và hướng dẫn cho các hộ kê khai theo Biểu 02 kèm theo Kế hoạch 218/KH-UBND. Tổ xác nhận đối tượng, số lượng thiệt hại thôn B đã tổng hợp các hồ sơ kê khai có bằng chứng chứng minh nguồn gốc, được thu mua, chế biến trên địa bàn địa phương trong thời gian xảy ra sự cố môi trường biển gồm có 08 cơ sở (trong đó có hộ ông Nguyễn Ngọc L) và báo cáo UBND xã; Trên cơ sở danh sách các đối tượng thiệt hại của thôn B tổng hợp lên, Hội đồng đánh giá thiệt hại xã tổng hợp danh sách đối tượng có bằng chứng chứng minh nguồn gốc, được thu mua, chế biến trên địa bàn địa phương trong thời gian xảy ra sự cố môi trường biển của xã T gồm có 08 cơ sở (trong đó có hộ ông Nguyễn Ngọc L) và báo cáo UBND huyện theo Biểu 3 kèm theo Kế hoạch 218/KH-UBND.

Quan điểm của UBND xã là không chấp nhận nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc L.

*Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H1 trình bày:* Gia đình bà có cơ sở chế biến tư nhân tầm ướp mắm ruốc, mắm chượp Nguyễn Ngọc L do ông L làm chủ, tiến hành kinh doanh từ khoảng năm 2000. Chủ yếu thu mua các mặt hàng là ruốc, các loại cá như cá cơm,



cá ve, cá lằm, cá trích, sứa, mực... Các hoạt động do ông L đứng chủ. Bà H1 là vợ ông L chỉ tham gia phụ vào việc bán hàng. Bà H1 thống nhất với yêu cầu khởi kiện và mọi ý kiến của ông L. Mọi việc cụ thể bà không nắm được, đề nghị Toà án làm việc cụ thể với ông L.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2024/HC-ST ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã căn cứ khoản 6 Điều 3, Điều 30, Điều 32, khoản 2 Điều 116, Điều 158, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194 Luật tổ tụng hành chính; Điều 22, 29 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Điều 18, 21 và mục 2, mục 3 Luật khiếu nại năm 2011; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại; điểm c khoản 1 mục II Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh H; điểm b khoản 1 mục 1 Thông báo số 408/TB-VPCP ngày 01/9/2017 của Văn phòng C1; Mục 1 Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Văn bản số 1218/BTC-NSNN ngày 24/01/2017 của Bộ T4; điểm a khoản 2 Văn bản số 2138/BNN-TCTS ngày 24/3/2020 của Bộ N5 về triển khai thực hiện hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với nhóm hải sản tầm ướp; Điểm 1.4 khoản 1 Mục III Văn bản hướng dẫn liên ngành số 680/LN-NN&PTNT-TC-CT-VHTT&DL ngày 27/12/2017 về hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc L về việc: Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 12551/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện T; Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 1947/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh H; Buộc UBND tỉnh H, UBND huyện T phải thực hiện bồi thường thiệt hại lô hàng tầm ướp tồn kho của ông L do bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển M.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15/3/2024, người khởi kiện là ông Nguyễn Ngọc L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên Tòa phúc thẩm, các bên đương sự không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới và không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Người khởi kiện không rút đơn khởi kiện; giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và về cơ bản vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về cơ bản giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại Tòa án cấp sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về tố tụng, kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc L là hợp lệ. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng

hành chính. Về nội dung, kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc L là không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của người khởi kiện là ông Nguyễn Ngọc L trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

[3]. Về nội dung kháng cáo:

Xét tính hợp pháp về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành và tính hợp pháp và có căn cứ về hình thức của Quyết định giải quyết khiếu nại:

[3.1]. Quyết định giải quyết khiếu nại số 12551/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện T ban hành đúng thẩm quyền, trình tự quy định tại Điều 18 Luật khiếu nại năm 2011, Thông tư số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 và Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; các Điều 22, 29 Luật tổ chức chính quyền địa phương, các Điều 18, 21 và mục 2, mục 3 Luật khiếu nại năm 2021.

[3.2]. Quyết định giải quyết khiếu nại số 1947/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 (lần 2) của Chủ tịch UBND tỉnh H ban hành đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Điều 21 Luật khiếu nại năm 2011, Thông tư số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 và Thông tư số 02/2016/TT-TTCP ngày 20/10/2016 của Thanh tra chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính, các Điều 22, 29 Luật tổ chức chính quyền địa phương, Điều 18, 21 và mục 2, mục 3 Luật khiếu nại năm 2021.

[4]. Xét tính hợp pháp và căn cứ về nội dung của Quyết định giải quyết khiếu nại số 12551/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện T, Quyết định giải quyết khiếu nại số 1947/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh H, thấy rằng:

[4.1]. Thực hiện Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên Huế bị thiệt hại do sự cố môi trường biển; Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xử lý hàng hải sản tồn đọng và các đối tượng tồn đọng khác tại địa bàn 04 tỉnh bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển; Thông báo số 408/TB-

VPCP ngày 01/9/2017 của Văn phòng C1 về Thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa B tại cuộc họp lần thứ IX Ban chỉ đạo về các giải pháp ổn định đời sống và sản xuất, kinh doanh cho nhân dân 04 tỉnh Miền Trung; Văn bản số 2138/BNN-TCTS ngày 24/3/2020 của Bộ N5 về việc triển khai thực hiện bồi thường, hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển; Văn bản số 1218/BTC-NSNN ngày 24/01/2017 của Bộ T4 về việc hướng dẫn về hóa đơn chứng từ để xác định giá thu mua hàng hải sản lưu kho trước ngày 30/8/2016 làm cơ sở bồi thường, hỗ trợ theo Quyết định số 1880/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ. Ngày 20/6/2020, UBND tỉnh H đã ban hành Kế hoạch số 218/KH-UBND về việc triển khai thực hiện hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp. Sau khi Kế hoạch số 218 được ban hành, UBND huyện T đã triển khai thực hiện đảm bảo quy trình, quy định, cụ thể: Ngày 26/6/2020 UBND huyện đã tiến hành họp với 11 xã, thị trấn ven biển, cửa sông triển khai thực hiện Kế hoạch số 218/KH-UBND hướng dẫn, chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện các bước kê khai, xác định thiệt hại cho các tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp đảm bảo đồng bộ, công khai, minh bạch, công bằng, dân chủ, đúng đối tượng; Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền Kế hoạch số 218/KH-UBND trên hệ thống loa truyền thanh xã, thị trấn, hệ thống loa truyền thanh của thôn, xóm, tổ dân phố để các tổ chức, cá nhân thiệt hại nắm bắt, kê khai theo quy định; Ngày 11/8/2020, UBND huyện ban hành Quyết định số 6863/QĐ-UBND thành lập Hội đồng định giá, thẩm định thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp, Quyết định số 6864/QĐ-UBND thành lập Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, thẩm định thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với hải sản tầm ướp; Sau khi có kết quả tổng hợp kê khai và đề xuất của các xã, trên cơ sở kết quả kiểm tra, phân loại hồ sơ kê khai, ngày 29/9/2020 UBND huyện ban hành Quyết định số 8411/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ xác minh nguồn gốc và tính hợp lý, hợp pháp hồ sơ đối với hải sản tầm ướp tồn kho thiệt hại do sự cố môi trường biển.

[4.3]. Cơ sở của ông Nguyễn Ngọc L đã thực hiện kê khai hải sản tầm ướp tồn kho bị thiệt hại do sự cố môi trường biển theo biểu 2.1 - Kế hoạch 218/KH-UBND được UBND xã T và thôn B xác nhận vào biểu kê khai và tổng hợp báo cáo cho UBND huyện thạch H3 tại biểu 03 - Kế hoạch số 218/KH-UBND với tổng khối lượng 92.000kg hải sản tầm ướp, trong đó 2.000kg ruốc và 90.000kg mắm chượp, toàn bộ khối hải sản tầm ướp của ông L được thu mua trên địa bàn thôn B. Qua kết quả làm việc với ông Nguyễn Ngọc L cho thấy ông L không có hóa đơn thể hiện việc mua bán; không có bảng kê thu mua hàng hóa, dịch vụ theo mẫu 01/TNDN kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ T4; bằng chứng chứng minh của cơ sở ông L là sổ tay ghi chép mua hàng năm 2016, sổ có 39 tờ với 78 trang, trong đó có 18 tờ ghi ngày 13/7 đến 19/7, trong các trang chỉ ghi ngày, tháng không có bất kỳ trang nào ghi năm, các nội dung thông tin về người bán ghi không đầy đủ họ tên, địa chỉ, có số lượng nhưng không thể hiện đơn giá. Tổ xác minh nguồn gốc và tính hợp lý, hợp pháp hồ sơ đối với hải

sản tằm ướp theo quyết định số 8411/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND huyện T đã tiến hành gặp trực tiếp các hộ có bán hải sản cho các cơ sở hải sản để xác thực, kết quả qua xác minh trực tiếp các đối tượng có tên trong sổ thu mua của ông Nguyễn Ngọc L trong khoảng thời gian từ 06/4/2016 đến tháng 8/2016 không có ai thừa nhận bán hàng cho ông L. Quá trình giải quyết vụ án ông L cung cấp giấy cam đoan của 10 người cam đoan bán hàng cho ông L trong thời gian xảy ra sự cố môi trường biển. Tòa án cấp sơ thẩm đã triệu tập làm việc được với 7 người, những người này đều có lời khai thể hiện năm 2016 có bán nguyên liệu làm mắm, ruốc cho ông L. Tuy nhiên về khối lượng và giá cả các hộ này không nhớ được cụ thể. Khi mua bán giữa người mua và bán không có hoá đơn, chứng từ, chỉ giao dịch bằng miệng.

[4.4]. Như vậy, hồ sơ kê khai đề nghị bồi thường đối với hàng hải sản tằm ướp của ông L không có hóa đơn, chứng từ, bằng chứng chứng minh nguồn gốc, được thu mua tạm trữ trên địa bàn trong thời gian xảy ra sự cố môi trường biển; không có bảng kê thu mua hàng hóa dịch vụ theo mẫu 01/TNDN kèm theo Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ T4. Bằng chứng chứng minh nguồn gốc khối lượng hàng hải sản tằm ướp của ông L là 01 cuốn sổ ghi chép lại thông tin mua bán năm 2016 của cơ sở với các hộ dân, tuy nhiên không thể hiện đầy đủ thông tin về số lượng, giá cả, thông tin người bán; có những nội dung, thông tin, số liệu trong cuốn sổ không trùng khớp giữa hồ sơ kê khai và xác minh thực tế. Nguồn gốc, thời gian thu mua, tạm trữ đối với khối lượng hàng hải sản tằm ướp kê khai không rõ ràng; nội dung giải trình của ông L nhiều mâu thuẫn, bất hợp lý; số liệu trong hồ sơ kê khai không phù hợp, không đảm bảo theo quy định tại khoản 1 mục II văn bản hướng dẫn liên ngành số 680/LN-NN&PTNT-TC-CT-VHTT&DL ngày 27/12/2017. Do đó hồ sơ kê khai của ông Nguyễn Ngọc L không đáp ứng điều kiện để được hỗ trợ theo quy định tại điểm c khoản 1 mục II Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 20/6/2020 của UBND tỉnh H; điểm b khoản 1 mục 1 Thông báo số 408/TB-VPCP ngày 01/9/2017 của Văn phòng C1; Mục 1 Văn bản số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Điểm a khoản 2 Văn bản số 2138/BNN-TCTS ngày 24/3/2020 của Bộ N5 về việc triển khai thực hiện hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển đối với nhóm hải sản tằm ướp và điểm 1.4 khoản 1 Mục III Văn bản hướng dẫn liên ngành số 680/LN-NN&PTNT-TC-CT-VHTT&DL ngày 27/12/2017 về hỗ trợ thiệt hại do sự cố môi trường biển trên địa bàn tỉnh.

[4.5]. Sau khi có kết quả xác minh, UBND huyện T đã ban hành Thông báo số 282/TB-UBND ngày 08/02/2021 của UBND huyện T cho ông Nguyễn Ngọc L được biết không đủ điều kiện được bồi thường sự cố môi trường biển đối với hải sản tằm ướp là thực hiện đúng quy định.

[4.6]. Từ những phân tích trên, xét thấy: Quyết định giải quyết khiếu nại số 12551/QĐ-UBND ngày 27/8/2021 của Chủ tịch UBND huyện T, Quyết định giải quyết khiếu nại số 1947/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh H ban hành đúng quy định của pháp luật, do đó, Tòa án cấp sơ thẩm bác toàn bộ yêu

cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc L về việc đề nghị Tòa án hủy 2 quyết định nêu trên là có căn cứ.

Với các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc L về việc yêu cầu Tòa án hủy 2 quyết định nêu trên là đúng pháp luật. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm xác định không có căn cứ để buộc UBND tỉnh H, UBND huyện T phải thực hiện bồi thường thiệt hại lô hàng tằm ướp tồn kho của ông L do bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển Miền Trung như ông L yêu cầu là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết mới, do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Ngọc L và cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc L là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn án phí nên không phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên, căn cứ khoản 1 Điều 241, khoản 1 Điều 349 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện là ông Nguyễn Ngọc L; Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2024/HC-ST ngày 05/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Ngọc L không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HSVA, P.HCTP-TANDCCHN.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Bùi Anh Thắng**